

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTCTH-TTHT
V/v chuyển nhượng vốn & phân bổ, kê
khai thuế GTGT

Cần Thơ, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Cổ phần Trustpay;
Địa chỉ: Lầu 1 số 81 Nguyễn Hiền KDC 91B, P. An Khánh,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Cục Thuế TP. Cần Thơ nhận được công văn số 0811/2023/CV ngày 07/11/2023 của Công ty Cổ phần Trustpay (sau đây gọi là Công ty Truspay) về việc chuyển nhượng vốn và phân bổ, kê khai thuế giá trị gia tăng (GTGT). Cục Thuế TP. Cần Thơ có ý kiến như sau:

1. Về thuế GTGT và TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn:

- Căn cứ điểm d khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

8. Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán sau đây:

d) Chuyển nhượng vốn bao gồm việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư vào tổ chức kinh tế khác (không phân biệt có thành lập hay không thành lập pháp nhân mới), chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng quyền góp vốn và các hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp mua kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán theo quy định của pháp luật.

...

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính)

+ Tại khoản 2 Điều 4 quy định:

“Điều 4. Xác định thu nhập tính thuế

2. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ và thu nhập khác.

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế xác định như sau:

$$\text{Thu nhập chịu thuế} = \left[\begin{array}{cc} \text{Doanh thu} & - & \text{Chi phí được trừ} \end{array} \right] + \text{Các khoản thu nhập khác}$$

...

+ Tại khoản 1 Điều 7 quy định:

“Điều 7. Thu nhập khác

Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập sau:

1. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán theo hướng dẫn tại Chương IV Thông tư này.”

+ Tại Điều 15 quy định:

“Điều 15. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định.

...

2. Căn cứ tính thuế:

Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua của chứng khoán chuyển nhượng, trừ (-) các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng.

- *Giá bán chứng khoán được xác định như sau:*

+ *Đối với chứng khoán niêm yết và chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết nhưng thực hiện đăng ký giao dịch tại trung tâm giao dịch chứng khoán thì giá bán chứng khoán là giá thực tế bán chứng khoán (là giá khớp lệnh hoặc giá thỏa thuận) theo thông báo của Sở giao dịch chứng khoán, trung tâm giao dịch chứng khoán.*

+ *Đối với chứng khoán của các công ty không thuộc các trường hợp nêu trên thì giá bán chứng khoán là giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng chuyển nhượng.*

- *Giá mua của chứng khoán được xác định như sau:*

+ *Đối với chứng khoán niêm yết và chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết nhưng thực hiện đăng ký giao dịch tại trung tâm giao dịch chứng khoán thì giá mua chứng khoán là giá thực mua chứng khoán (là giá khớp lệnh hoặc giá thỏa thuận) theo thông báo của Sở giao dịch chứng khoán, trung tâm giao dịch chứng khoán.*

+ *Đối với chứng khoán mua thông qua đấu giá thì giá mua chứng khoán là mức giá ghi trên thông báo kết quả trúng đấu giá cổ phần của tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần và giấy nộp tiền.*

+ Đối với chứng khoán không thuộc các trường hợp nêu trên: giá mua chứng khoán là giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng chuyển nhượng.

- Chi phí chuyển nhượng là các khoản chi thực tế liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng, có chứng từ, hoá đơn hợp pháp.

Chi phí chuyển nhượng bao gồm: chi phí để làm các thủ tục pháp lý cần thiết cho việc chuyển nhượng; Các khoản phí và lệ phí phải nộp khi làm thủ tục chuyển nhượng; Phí lưu ký chứng khoán theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và chứng từ thu của công ty chứng khoán; Phí ủy thác chứng khoán căn cứ vào chứng từ thu của đơn vị nhận ủy thác; Các chi phí giao dịch, đàm phán, ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các chi phí khác có chứng từ chứng minh. Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán **thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.**

Căn cứ các quy định nêu trên:

Trường hợp Công ty Trustpay chuyển nhượng cổ phần cho Công ty Cổ phần Legend CT (Công ty Legend CT) thì hoạt động chuyển nhượng vốn nêu trên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Công ty căn cứ Điều 15 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) để xác định thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, nếu hoạt động chuyển nhượng cổ phần có phát sinh thu nhập thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và Công ty thực hiện kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Về kê khai và phân bổ thuế GTGT:

- Căn cứ Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định Quy định về hóa đơn, chứng từ hướng dẫn về nội dung của hóa đơn (Nghị định số 123/2020/NĐ-CP).

- Căn cứ Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ (Nghị định số 126/2020/NĐ-CP) quy định:

“Điều 9. Tiêu chí khai thuế theo quý đối với thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân

1. Tiêu chí khai thuế theo quý

a) Khai thuế giá trị gia tăng theo quý áp dụng đối với:

a.1) Người nộp thuế thuộc diện khai thuế giá trị gia tăng theo tháng được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định này nếu có tổng **doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề từ 50 tỷ đồng trở xuống thì được khai thuế giá trị gia tăng theo quý.** Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được xác định là tổng doanh thu trên các tờ khai thuế giá trị gia tăng của các kỳ tính thuế trong năm dương lịch.

Trường hợp người nộp thuế thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính cho đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh thì doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ bao gồm cả doanh thu của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh.

...

2. Người nộp thuế có trách nhiệm tự xác định thuộc đối tượng khai thuế theo quý để thực hiện khai thuế theo quy định.

a) Người nộp thuế đáp ứng tiêu chí khai thuế theo quý được lựa chọn khai thuế theo tháng hoặc quý ổn định trọn năm dương lịch.

b) Trường hợp người nộp thuế đang thực hiện khai thuế theo tháng nếu đủ điều kiện khai thuế theo quý và lựa chọn chuyển sang khai thuế theo quý thì gửi văn bản đề nghị quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này đề nghị thay đổi kỳ tính thuế đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất là 31 tháng 01 của năm bắt đầu khai thuế theo quý. Nếu sau thời hạn này người nộp thuế không gửi văn bản đến cơ quan thuế thì người nộp thuế tiếp tục thực hiện khai thuế theo tháng ổn định trọn năm dương lịch... ”

- Căn cứ Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (Được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015.) quy định:

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

2. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ (kể cả tài sản cố định) sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT, doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra bao gồm cả doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế không hạch toán riêng được.

Cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT hàng tháng/quý tạm phân bổ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ, tài sản cố định mua vào được khấu trừ trong tháng/quý, cuối năm cơ sở kinh doanh thực hiện tính phân bổ số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của năm để kê khai điều chỉnh thuế GTGT đầu vào đã tạm phân bổ khấu trừ theo tháng/quý.”

- Căn cứ điểm 4 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 1450/QĐ-TCT ngày 07/10/2023 của Tổng cục Thuế Ban hành Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế (Quyết định số 1450/QĐ-TCT) quy định:

STT	Giá trị	Mô tả
4	KCT	Không chịu thuế GTGT

Căn cứ các quy định nêu trên:

Hoạt động chuyển nhượng cổ phần thuộc đối tượng không chịu thuế, khi xuất hóa đơn điện tử Công ty phải đảm bảo các nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, tại dòng thuế suất thuế GTGT chọn giá trị là “**KCT**” theo quy định tại điểm 4 Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 1450/QĐ-TCT. Khi thực hiện kê khai thuế GTGT, Công ty phải tổng hợp doanh thu chuyển nhượng cổ phần nêu trên vào chỉ tiêu số 26 trên Tờ khai thuế GTGT (mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC) và thực hiện khấu trừ, phân bổ số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (Được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015.).

Công ty Trustpay căn cứ quy định về tiêu chí khai thuế theo quý để xác định khai thuế giá trị gia tăng theo quý hay tháng theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế TP. Cần Thơ đề nghị Công ty Cổ phần Trustpay tham khảo các nội dung nêu trên và thực hiện theo đúng các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng KK-KTT, TTKT1,2;
- Trang web Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT.(VTr)

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Huỳnh Tấn Phát